

Số: 128 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh
kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Tam Thăng mở rộng, tỉnh Quảng Nam**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do Công ty TNHH Một thành viên phát triển hạ tầng khu công nghiệp Chu Lai nộp ngày 29 tháng 4 năm 2021 và hồ sơ bổ sung, hoàn thiện nộp ngày 04 tháng 10 năm 2021 và ý kiến của các cơ quan liên quan;

Xét báo cáo thẩm định số 8981/BKHĐT-QLKKT ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư với nội dung như sau:

1. Nhà đầu tư: Công ty TNHH Một thành viên phát triển hạ tầng khu công nghiệp Chu Lai.

2. Tên dự án: đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp Tam Thăng mở rộng.

3. Mục tiêu dự án: đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp.

4. Quy mô dự án: 248,9 ha.

5. Vốn đầu tư của dự án: 768.093.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bảy trăm sáu tám tỷ chín mươi ba triệu đồng*).

- Vốn góp của nhà đầu tư: 150.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi tỷ*).

- Vốn huy động: 618.093.000.000 đồng (*Bằng chữ: Sáu trăm mười tám tỷ chín mươi ba triệu đồng*).

6. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày được quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.

7. Địa điểm thực hiện dự án: xã Bình Nam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

8. Tiến độ thực hiện dự án: không quá 48 tháng kể ngày được Nhà nước bàn giao đất.

9. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và các điều kiện áp dụng: theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo kết quả thẩm định chủ trương đầu tư Dự án và thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong việc theo dõi, chỉ đạo các khu công nghiệp hoạt động đúng quy định pháp luật.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam

a) Chỉ đạo thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương chuyên đổi mục đích rừng theo quy định của Luật Lâm nghiệp và các Nghị định hướng dẫn;

b) Đảm bảo tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, các nội dung thẩm định theo quy định của pháp luật; triển khai thực hiện dự án phù hợp với quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành;

d) Kiểm tra, xác định nhà đầu tư đáp ứng điều kiện được Nhà nước cho thuê đất; bảo đảm điều kiện được Nhà nước cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đất đai;

Có kế hoạch bổ sung diện tích đất hoặc tăng hiệu quả đất trồng lúa khác để bù lại phần đất trồng lúa bị chuyển đổi theo quy định tại Điều 134 Luật Đất đai; có phương án trồng rừng thay thế được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc sau khi hoàn thành trách nhiệm nộp tiền trồng rừng thay thế theo quy định tại khoản 4 Điều 19 Luật Lâm nghiệp;

đ) Chỉ đạo các cơ quan có liên quan cập nhật vị trí và quy mô diện tích sử dụng đất của khu công nghiệp Tam Thăng mở rộng vào quy hoạch tỉnh Quảng Nam thời kỳ 2021 - 2030, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh 05 năm 2021 - 2025, quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021 - 2030, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về quy hoạch và pháp luật khác có liên quan;

e) Tổ chức thực hiện thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án phù hợp với các văn bản đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt về quy mô diện tích, địa điểm và tiến độ thực hiện dự án. Đảm bảo không có tranh chấp, khiếu kiện về quyền sử dụng địa điểm thực hiện dự án;

g) Chỉ đạo giám sát việc sử dụng vốn nhà nước, huy động vốn thực hiện dự án; chịu trách nhiệm về hiệu quả sử dụng, bảo toàn, phát triển vốn nhà nước theo quy định tại khoản 6 Điều 43 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp;

h) Chỉ đạo Ban Quản lý các khu kinh tế và khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam và các cơ quan có liên quan:

- Giám sát, đánh giá việc triển khai dự án, trong đó có việc góp đủ vốn và đúng thời hạn của nhà đầu tư để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về kinh doanh bất động sản và pháp luật có liên quan;

- Yêu cầu nhà đầu tư trong quá trình thực hiện dự án nếu phát hiện khoáng sản có giá trị cao hơn khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường thì phải báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật về khoáng sản;

- Phối hợp với nhà đầu tư triển khai phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định; thực hiện các giải pháp liên quan đến đời sống cho người lao động làm việc trong khu công nghiệp, trong đó có phương án xây dựng nhà ở, công trình xã hội, văn hóa, thể thao cho người lao động; hỗ trợ việc làm, đào tạo nghề cho người dân bị thu hồi đất; thực hiện thu hồi đất phù hợp với tiến độ thực hiện dự án và thu hút đầu tư để giảm thiểu tối đa ảnh hưởng đến người dân bị thu hồi đất.

3. Công ty TNHH Một thành viên phát triển hạ tầng khu công nghiệp Chu Lai (nhà đầu tư)

a) Thực hiện góp vốn chủ sở hữu, huy động vốn theo đúng tiến độ cam kết và tuân thủ quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp;

b) Ký quỹ hoặc phải có bảo lãnh ngân hàng về nghĩa vụ ký quỹ để bảo đảm thực hiện dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư; nộp một khoản tiền để bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo quy định của pháp luật về đất đai; nộp tiền trồng rừng thay thế theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp;

c) Thực hiện việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng để thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý, sử dụng đất trồng lúa và pháp luật về lâm nghiệp;

d) Lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án và trình Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, quyết định. Nhà đầu tư chỉ được thực hiện dự án sau khi được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thời điểm có hiệu lực của quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam, nhà đầu tư quy định tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Quốc phòng, Công an, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Tài chính;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam;
- Ban Quản lý các khu kinh tế và khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: TH, KTTH, QHĐP, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, CN (3b).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Lê Văn Thành